

Bản án số: 23/2019/HS-ST.
Ngày: 20 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Vĩnh.
2. Ông Trần Tuất.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trường P**, sinh năm 1991 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn 3, xã BR, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông, nhân viên bảo vệ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Phương L1, sinh năm 1961. Vợ: Huỳnh Lâm Ngọc P1, sinh năm 1992; con: có 01 người sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 06/4/2019, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Văn D, sinh năm 1988;
- Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1988;
- Lê Thành V, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986;

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã BR, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/4/2019, Phạm Văn D, Đỗ Thị Bích X và Nguyễn Văn L rủ nhau đến nghĩa địa Thôn 1, xã G góp 500.000đ để mua ma túy đá sử dụng. D nói X gọi điện thoại cho Phạm Trường P, sinh năm 1991 ở Thôn 3, xã BR, huyện T hỏi mua ma túy; X gọi cho P nói “bạn lấy dùm tui 500.000đ tiền ma túy được không?”, P trả lời “ừ được, chờ một tí tôi chạy lên”. P điện thoại cho một người tên Kun (không rõ lai lịch) nói “bạn có ma túy không cho tôi lấy 1.000.000đ”, Kun nói “có, đứng trước cổng nhà thờ Đức Linh để giao ma túy”. P chạy xe đến trước cổng nhà thờ Đức Linh, thì có một người thanh niên (không rõ lai lịch) đến hỏi “bạn của Kun phải không”, P nói “phải”, người thanh niên hỏi “tiền đâu”, P đưa 1.000.000đ, thì người thanh niên đó nói “đồ để trong gói thuốc để dưới gốc cây gần chỗ đứng”. P đến gốc cây lấy ma túy trong gói thuốc lá bỏ vào túi quần rồi chạy xe qua xã G, thì được X và L dẫn vào nghĩa địa Thôn 1, xã G. D đưa cho P 500.000đ và nói “anh bỏ ma túy vào nỏ cho em luôn đi”. P cầm dụng cụ sử dụng ma túy lên thấy dơ nên hỏi D “sao không lau chùi để nỏ dơ vậy”. D nói “em không có bông ngoáy tai”, thì P lấy bông ngoáy tai đưa cho D để lau nỏ. P lấy bạch ma túy ra cầm ở tay phải để phân chia bán cho D thì bị lực lượng Công an huyện Tánh Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của P 01 gói ma túy niêm phong trong phong bì số 01; 01 kéo bằng kim loại kích thước 10x4,5cm, 01 cây kéo màu trắng dài 16x5cm, 01 ví da màu nâu bên trong có 641.000đ, 01 thẻ ATM, 01 CMND của P, 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị P2, 01 xe mô tô biển số 17K3-0103, 01 điện thoại di động màu trắng bị vỡ mặt kính, 01 điện thoại ITEL màu xanh đen, 01 hộp giấy màu đen có chữ Samsung bên trong có số tiền 500.000đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Công an huyện Tánh Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Trường P tại Thôn 3, xã BR đã thu giữ: 01 súng còn tự chế, 01 chai nhựa trắng nắp màu đỏ có khoét 2 lỗ tròn là dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 329/KLGD-PC09 ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,8701 gam là Methamphetamine;

Ngoài ra quá trình điều tra xác minh, Phạm Trường P và các đối tượng khai nhận nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 19 giờ một ngày trong tháng 9/2018, Phạm Trường P bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 ở Thôn 4, xã BR tại nhà P. Đ đưa cho P số tiền 200.000đ, thì P lấy ma túy đá ra cho cả hai cùng sử dụng.

Lần 2: Khoảng 13 giờ một ngày cuối tháng 9/2018, Phạm Trường P bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 ở Thôn 4, xã BR tại nhà P với giá 200.000đ, P đưa ma túy đá và cho Đ mượn dụng cụ sử dụng ma túy để Đ đem về nhà sử dụng.

Lần 3: Khoảng đầu tháng 11/2018, lúc này khoảng 20 giờ 30 phút, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 ở Thôn 4, xã BR tại nhà P với giá 100.000đ, P lấy dụng cụ ra cho cả hai cùng sử dụng ma túy.

Lần 4: Khoảng 19 giờ của một ngày đầu tháng 01/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 và Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 cùng ở Thôn 4, xã BR tại nhà P với giá 200.000đ, P lấy dụng cụ ra cho cả hai cùng sử dụng ma túy tại nhà P.

Lần 5: Khoảng 11 giờ 30 phút của một ngày trong tháng 01/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Lê Thành V, sinh năm 1993 ở Thôn 2, xã G và Đ1 ở xã V - huyện ĐL với giá 200.000đ tại nhà P. P đưa dụng cụ cho V và Đ1 sử dụng ma túy tại nhà P.

Lần 6: Khoảng 11 giờ 30 phút của một ngày trong tháng 01/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Lê Thành V, sinh năm 1993 và Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1988 ở Thôn 2, xã G với giá 300.000đ tại nhà P. P đưa dụng cụ cho V và X sử dụng ma túy đá tại nhà P.

Lần 7: Khoảng 20 giờ vào một ngày đầu tháng 02/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Phạm Văn D, sinh năm 1988 ở Thôn 2, xã G với giá 1.000.000đ tại nhà P. P đưa ma túy cho D đem về xã G sử dụng.

Lần 8: Khoảng 16 giờ 30 phút một ngày trong tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 ở Thôn 4, xã BR tại nhà P với giá 300.000đ, P lấy dụng cụ ra cho Đ và 01 người tên Cu Heo cùng sử dụng ma túy.

Lần 9: Khoảng 18 giờ 30 phút của một ngày trong tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở Thôn 4, xã BR tại nhà P với giá 100.000đ, P lấy dụng cụ ra cho H sử dụng.

Lần 10: khoảng 20 giờ của một ngày trong tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1988 ở Thôn 2, xã G tại nhà P với giá 300.000đ, P giao ma túy cho X đem về xã G sử dụng.

Lần 11: khoảng 20 giờ vào một ngày của tháng 03/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Lê Thành V, sinh năm 1993 và Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1988 và Phạm Văn D, sinh năm 1988 ở Thôn 2, xã G với giá 300.000đ tại nghĩa địa Thôn 1, xã G. P đưa ma túy cho X, D và V sử dụng.

Lần 12: Khoảng 23 giờ vào một ngày trong tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1988 và Phạm Văn D, sinh năm

1988 ở Thôn 2, xã G với giá 300.000đ tại nghĩa địa Thôn 1, xã G, P đưa ma túy cho X và D sử dụng.

Lần 13: khoảng 19 giờ 30 phút vào một ngày trong tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Phạm Văn D, sinh năm 1988 ở Thôn 2, xã G với giá 300.000đ tại nhà P. P đưa ma túy cho D đem về xã G sử dụng.

Lần 14: Khoảng 21 giờ 30 phút vào một ngày đầu tháng 3/2019, Phạm Trường P bán ma túy đá cho Phạm Văn D, sinh năm 1988 và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 với giá 200.000đ tại Nông trường gần nhà P. P đưa ma túy cho D và Đ đem về xã G sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT/VKS-HS ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh – tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Phạm Trường P về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Phạm Trường P là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Trường P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị xem xét áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Trường P với mức án tù: 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4476 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 329, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 06 gói nylon màu trắng trong, không chứa gì bên trong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 chai nhựa có nắp màu vàng, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh); 01 cây kéo bằng kim loại 10 x 4,5cm; 01 cây kéo màu trắng dài 16 x 5cm; 02 ống thủy tinh; 01 súng còn tự chế; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ khoét 2 lỗ trên nắp; 01 hộp giấy màu đen hiệu Samsung.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 1.141.000đ tiền mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen viền xanh, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu bị vỡ màn hình - là công cụ phương tiện phạm tội.

Trả lại cho Phạm Trường P: 01 ví da màu nâu, 01 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân của P, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Phước. Riêng đối với chiếc xe mô tô biển số 17K3-0103 thuộc quyền sở hữu của Phan Thành H1, sinh năm 1992 ở Thôn 3, xã BR, H1 cho P mượn nhưng không biết sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Buộc Phạm Trường P phải tiếp tục nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.000.000đ từ các lần mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung công quỹ nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ gia đình bị cáo đã nộp vào ngày

22/7/2019, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh để đảm bảo thi hành án

Bị cáo Phạm Trường P không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/4/2019, Đỗ Thị Bích X, Phạm Văn D và Nguyễn Văn L đến nghĩa địa Thôn 1, xã G góp 500.000đ để mua ma túy đá sử dụng. X gọi điện cho Phạm Trường P hỏi mua 500.000đ ma túy thì P đồng ý bán ma túy cho X. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, tại nghĩa địa thôn 1, xã G, trong lúc Phạm Trường P bán ma túy và chuẩn bị dụng cụ cho X, D, L sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Tánh Linh bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của P 01 gói ma túy niêm phong trong phong bì số 01; 01 kéo bằng kim loại kích thước 10x4,5cm, 01 cây kéo màu trắng dài 16x5cm, 01 ví da màu nâu bên trong có 641.000đ, 01 thẻ ATM, 01 CMND của P, 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị P2, 01 xe mô tô biển số 17K3-0103, 01 điện thoại di động màu trắng bị vỡ mặt kính, 01 điện thoại ITEL màu xanh đen, 01 hộp giấy màu đen có chữ Samsung bên trong có số tiền 500.000đ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Phạm Trường P, Công an huyện Tánh Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại Thôn 3, xã BR, huyện T đã thu giữ 01 súng còn tự chế, 01 chai nhựa trắng nắp màu đỏ có khoét 2 lỗ tròn là dụng cụ sử dụng ma túy đá. Công an huyện Tánh Linh thu giữ vật chứng và tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 329/KLGD-PC09 ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,8701 gam là Methamphetamine.

Ngoài ra, Phạm Trường P và những người trực tiếp mua ma túy của P khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 9/2018 đến trước thời điểm bị bắt phạm tội quả tang, P đã 14 lần bán trái phép chất ma túy, thu lợi tổng cộng số tiền 4.000.000đ, cụ thể, đã bán ma túy cho các đối tượng sau: Nguyễn Văn Đ 04 lần, lần 1: 200.000đ; lần 2: 200.000đ; lần 3: 100.000đ; lần 4: 300.000đ; Nguyễn

Văn Đ và Nguyễn Văn H 01 lần 200.000đ; Nguyễn Văn Đ và Phạm Văn D 01 lần 200.000đ; Lê Thành V 01 lần 200.000đ; Lê Thành V và Đỗ Thị Bích X 01 lần 300.000đ; Phạm Văn D 02 lần, lần 01: 1.000.000đ, lần 02: 300.000đ; Nguyễn Văn H 01 lần 100.000đ; Đỗ Thị Bích X 01 lần 300.000đ; Lê Thành V, Đỗ Thị Bích X, Phạm Văn D 01 lần 300.000đ; Đỗ Thị Bích X và Phạm Văn D 01 lần 300.000đ.

Kết quả thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thế nhưng bị cáo Phạm Trường P đã có hành vi nhiều lần bán phép chất ma túy có chứa thành phần Methamphetamine (*là chất nằm trong danh mục các chất ma túy do chính phủ ban hành tại nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018*), thu lợi số tiền 4.500.000đ. Do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Trường P đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung của tội “mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm cho một số thanh niên sa vào con đường nghiện ngập, phát sinh nhiều loại hình tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[3]. Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trường P đã thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Xét các vật chứng trong vụ án, hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh gồm:

- 01 Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4476 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 329, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 06 gói nylon màu trắng trong, không chứa gì bên trong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, 01 ống hút, 01 ống thủy

ting); 01 cây kéo bằng kim loại 10 x 4,5cm; 01 cây kéo màu trắng dài 16 x 5cm; 02 ống thủy tinh; 01 súng cò tự chế; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ trên nắp; 01 hộp giấy màu đen hiệu Samsung.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đối với số tiền 1.141.000đ thu giữ do mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 điện thoại di động hiệu IteI màu đen viền xanh, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu bị vỡ màn hình - là phương tiện để liên lạc trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

[5]. *Biện pháp tư pháp*: Khoản tiền mà bị cáo Phạm Trường P đã thu lợi bất chính từ 14 lần bán trái phép chất ma túy là 4.000.000đ. Buộc bị cáo phải nộp số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ gia đình bị cáo đã nộp hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo biên lai N 003215 ngày 22/7/2019 để đảm bảo thi hành án

[6]. *Về án phí*: Buộc bị cáo Phạm Trường P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Phạm Trường P phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Trường P 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/4/2019.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4476 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 329, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 06 gói nylon màu trắng trong, không chứa gì bên trong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa có nắp màu vàng, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh); 01 cây kéo bằng kim loại 10 x 4,5cm; 01 cây kéo màu trắng dài 16 x 5cm; 02 ống thủy tinh; 01 súng cò tự chế; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ có khoét hai lỗ trên nắp; 01 hộp giấy màu đen hiệu Samsung.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen viền xanh, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu bị vỡ màn hình, số tiền 1.141.000đ.

Các vật chứng và tiền hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2019).

- Buộc bị cáo Phạm Trường P nộp lại số tiền 4.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ *(đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh theo biên lai thu số N.003215 ngày 22/7/2019)* để đảm bảo thi hành án.

Về án phí. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Trường P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo. Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/8/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự; (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tánh Linh;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Tánh Linh;
- UBND xã BR;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Mạnh Trí